

BẢNG ĐIỂM CHI TIẾT MÔN HỌC - MÔN THI

Năm Học : 2011 - 2012

Lớp Học : 34VH3-CD

Học Kỳ : 2

Môn Học : Sức bền vật liệu

STT	MÃ SV	HỌ & TÊN	HỆ SỐ 1						HỆ SỐ 2						ĐIỂM THI			TBM	TKM			GHI CHÚ
			1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6	L1	L2	L3		L1	L2	L3	
1	344000014	Nguyễn Thái An					5	5	6						3	6		5.5	4.3	5.8		
2	344000011	Nguyễn Ngọc Anh					6	6	5						7			5.5	6.3			
3	344000012	Trần Thiên Đức					6	5	7						6			6.3	6.2			
4	344000012	Dương Minh Hào					6	5	6						7			5.8	6.4			
5	344000012	Nguyễn Duy Quốc					5	7	7						6			6.5	6.3			
6	344000012	Huỳnh Tao Kó					6	5	6						5			5.8	5.4			
7	344000012	Lê Đình Minh					5	6	7						0			6.3	3.2			
8	344000013	Phạm Nguyên Minh			7	7									3			7.0	5.0			Học lại
9	344000013	Võ Ngọc Nghĩa			7	8									6			7.5	6.8			Học lại
10	344000013	Mai Duy Nhật					5	4	5						0			4.8	2.4			
11	344000013	Trần Văn Sơn					3	5	6						4	7		5.0	4.5	6.0		
12	344000014	Nguyễn Thanh Tùng					6	5	6						8			5.8	6.9			

Tổng số: 12 học sinh - sinh viên

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00
Giỏi	0	0.00
Khá	0	0.00

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Trung bình	3	25.00
Không đạt	2	16.67
Miễn thi	0.00	0.00

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
TB Khá	7	58.33

Tp. HCM, ngày tháng năm

Trưởng Khoa

Giáo viên bộ môn

Giáo Vụ Khoa